

**Phụ lục**  
**ĐIỀU CHỈNH MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG**  
**XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI ĐẾN HẾT NĂM 2025 GIAO CÁC ĐỊA PHƯƠNG**  
*(Kèm theo Thông báo số /BNN-VPĐP ngày tháng năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

TT	Tỉnh, thành phố	Tổng số xã của tỉnh	Mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao (theo QĐ 652/QĐ-TTg và QĐ 147/QĐ-TTg)						Mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh							
			Tỉnh hoàn thành XDNTM	Cấp huyện			Cấp xã			Tỉnh hoàn thành XDNTM	Cấp huyện			Cấp xã		
				ĐV cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành XDNTM	Huyện đạt chuẩn nâng cao	Huyện đạt chuẩn kiểu mẫu	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM nâng cao (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (%)		ĐV cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành XDNTM	Huyện đạt chuẩn nâng cao	Huyện đạt chuẩn kiểu mẫu	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM nâng cao (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (%)
1	Tuyên Quang	122		2			69,7	34,1	3,5		3			77,9	26,3	3,5
2	Cao Bằng	139		2			36	22	10		1			21,5	16,6	3
3	Lào Cai	127		3	1		74	40,4	10,6		3	1		67	40,4	10,6
4	Thái Nguyên	126		8	1		97,1	52,6	14,3		7	1		97,1	40	10
5	Bắc Kạn	95		2			47,9	32,6	13		2			40	21	5,2
6	Bắc Giang	182		7	2		85,3	40,1	4,5		7	1		85,3	40,1	4,5
7	Lai Châu	94		4			57,4	3,7	5,6		4			57,4	3,7	
8	Hải Phòng	137	1	7	4	4	100	100	100	1	8	4	4	100	100	100
9	Quảng Ninh	98	1	13	5		100	56,1	31,6	1	13	5		100	61,2	33,6
10	Hải Dương	178	1	12	3		100	82	20,2	1	12	3		100	60	20,2

TT	Tỉnh, thành phố	Tổng số xã của tỉnh	Mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao (theo QĐ 652/QĐ-TTg và QĐ 147/QĐ-TTg)						Mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh							
			Tỉnh hoàn thành XDNTM	Cấp huyện			Cấp xã			Tỉnh hoàn thành XDNTM	Cấp huyện			Cấp xã		
				ĐV cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành XDNTM	Huyện đạt chuẩn nâng cao	Huyện đạt chuẩn kiểu mẫu	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM nâng cao (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (%)		ĐV cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành XDNTM	Huyện đạt chuẩn nâng cao	Huyện đạt chuẩn kiểu mẫu	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM nâng cao (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (%)
11	Bắc Ninh	70	1	6	2		100	58,4	18	1	6			100	50	18
12	Thái Bình	237		8	1		100	50,2	4,6		8	1		100	20	4,6
13	Nghệ An	411		11	2	1	82,7	39,7	10		11	1	1	80,3	40	7
14	Quảng Bình	128		2			87	34,8	11,2		2			83,5	15,6	4,7
15	Thừa Thiên Huế	94		5	1		87,2	41,5	11		5	1		87,2	20	5
16	Quảng Nam	193		7	2	1	79,7	41,3	10,3		7	2		77	41,3	10,3
17	Quảng Ngãi	148		7	1		81,1	43,3	6,7		5	1		72,9	27,7	4,6
18	Bình Định	109		7	1		85	40,6	11,5		7	1		85	40,6	10
19	Phú Yên	83		4	2		80,7	29,9	6		3	1		80	30	5
20	Ninh Thuận	47		4	1		80,9	39,5	13,2		4	1		80	39,5	13,2
21	Bình Thuận	93		5	1		80,6	40	13,3		5			80,6	21,5	10,75
22	Đắk Nông	60		2			71,7	27,9	7		1			71,7	16,3	2,3

TT	Tỉnh, thành phố	Tổng số xã của tỉnh	Mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao (theo QĐ 652/QĐ-TTg và QĐ 147/QĐ-TTg)						Mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh							
			Tỉnh hoàn thành XDNTM	Cấp huyện			Cấp xã			Tỉnh hoàn thành XDNTM	Cấp huyện			Cấp xã		
				ĐV cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành XDNTM	Huyện đạt chuẩn nâng cao	Huyện đạt chuẩn kiểu mẫu	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM nâng cao (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (%)		ĐV cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành XDNTM	Huyện đạt chuẩn nâng cao	Huyện đạt chuẩn kiểu mẫu	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM nâng cao (%)	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (%)
23	Kon Tum	85		5			70,6	33,3	10		5			70,6	23,5	7
24	Bình Dương	41		6	2	1	100	97,6	24,4		6			100	100	24,4
25	Tây Ninh	71		9			100	52,1	16,9		4			100	35,2	5,6
26	Tiền Giang	142	1	11	2		100	45,8	15,5	1	11	2		100	40	10
27	Bến Tre	139		6	1		80,3	40,4	7,9		6	1		80	40	6,5
28	Vĩnh Long	87		3			85,1	40,5	10,8		4			85,1	40,5	10,8
29	Sóc Trăng	80		6	2		90	44,4	11,1		5	1		90	44,4	11,1
30	Kiên Giang	116		9	2		100	34,5	12,9		9			100	25,8	12,9
31	Bạc Liêu	49		5	2		100	51	20,4		4	1		100	44	16